

QUY ĐỊNH
về tổ chức, hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;

Căn cứ Quy định số 10-QĐ/TW ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quy định số 03-QĐ/UBKTTW ngày 13/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về tổ chức và hoạt động của đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Trung ương;

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 18/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy định này quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát do Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 30, Điều lệ Đảng và các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

- Đoàn kiểm tra, giám sát (*viết tắt là đoàn*) hoạt động dưới sự điều hành của trưởng đoàn và sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trực tiếp là Thường trực Tỉnh ủy.

- Trưởng đoàn chịu trách nhiệm trước Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hoạt động của đoàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Các thành viên trong đoàn chịu trách nhiệm trước trưởng đoàn về kết quả từng nội dung kiểm tra, giám sát được phân công.

- Hoạt động của đoàn phải tuân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trực tiếp là Thường trực Tỉnh ủy.

- Quá trình kiểm tra, giám sát phải xem xét, đánh giá sự việc toàn diện, khách quan, chính xác, đúng nguyên tắc, quy định, quy trình, thủ tục; lắng nghe, tôn trọng

ý kiến giải trình của đối tượng kiểm tra, giám sát; hướng dẫn, thuyết phục đối tượng kiểm tra, giám sát chấp hành nghiêm túc quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ của đoàn. Khi làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc các tổ chức, cá nhân có liên quan phải có từ hai thành viên trong đoàn trở lên và ghi biên bản làm việc, biên bản giao nhận hồ sơ, tài liệu (nếu có).

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Về tổ chức đoàn

1. Đoàn được thành lập có số lượng không quá 09 người do một đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm trưởng đoàn, trong đó gồm: trưởng đoàn, phó trưởng đoàn, thư ký đoàn và các thành viên. Trường hợp cần thiết, số lượng thành viên đoàn nhiều hơn do Thường trực Tỉnh ủy quyết định.

2. Không được tham gia đoàn trong các trường hợp sau:

- Trong vòng 03 năm công tác trước đây (tính đến ngày quyết định thành lập đoàn) đã từng giữ chức vụ trong cấp ủy, giữ chức vụ quản lý, điều hành tại tổ chức đảng, đơn vị là đối tượng kiểm tra, giám sát.

- Có quan hệ là vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình hoặc bên vợ (chồng) với đối tượng kiểm tra, giám sát.

- Cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, đang trong thời gian xem xét thi hành, chấp hành kỷ luật hoặc đang bị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết đơn, thư tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của đoàn

1. Nhiệm vụ

- Xây dựng lịch làm việc, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chuẩn bị văn bản, tài liệu cần thiết cho việc kiểm tra, giám sát.

- Chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký quyết định kiểm tra, giám sát, đoàn phải tiến hành triển khai quyết định, kế hoạch và thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát bằng hình thức thích hợp; yêu cầu chuẩn bị báo cáo giải trình (bằng văn bản) và cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan cho đoàn.

- Thực hiện nhiệm vụ theo quy trình kiểm tra, giám sát (do Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Trung ương ban hành).

- Ghi nhật ký hoạt động của đoàn bảo đảm đầy đủ, chính xác.

- Lập và nộp lưu hồ sơ lưu trữ (*chậm nhất sau 15 ngày làm việc, kể từ ngày đoàn triển khai thông báo kết luận kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến đối tượng kiểm tra, giám sát, đoàn hoàn thiện hồ sơ kiểm tra, giám sát và chuyển về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định*).

2. Quyền hạn

- Yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát; các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan chấp hành nghiêm quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát; chuẩn bị báo cáo,

cung cấp tài liệu về các nội dung khác có liên quan.

- Yêu cầu tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra, giám sát tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng kiểm tra, giám sát và các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan phối hợp với đoàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Khi cần thiết, được yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát giữ nguyên hiện trạng hồ sơ, tài liệu, vật chứng để phục vụ cho việc thẩm tra, xác minh.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của trưởng đoàn và phó trưởng đoàn

1. Trưởng đoàn

a) Trách nhiệm

- Chấp hành sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trực tiếp là Thường trực Tỉnh ủy.

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên; chỉ đạo xây dựng lịch làm việc, đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị các văn bản, tài liệu cần thiết cho việc kiểm tra, giám sát.

- Đôn đốc các thành viên trong đoàn thực hiện nhiệm vụ đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; giải quyết các kiến nghị, đề xuất của thành viên trong đoàn theo quy định.

- Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các đơn vị liên quan bảo đảm các điều kiện để đoàn thực hiện nhiệm vụ.

- Chủ trì làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Báo cáo Thường trực Tỉnh ủy bổ sung hoặc thay đổi nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc thành viên đoàn khi cần thiết.

- Chủ trì, chỉ đạo xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và giải trình các yêu cầu tại hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Thường trực Tỉnh ủy; phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các đơn vị liên quan hoàn thiện thông báo kết luận kiểm tra, giám sát, quyết định kỷ luật (nếu có) hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Thường trực Tỉnh ủy ban hành.

- Chỉ đạo thành viên đoàn ghi nhật ký hoạt động của đoàn; lập, nộp hồ sơ lưu trữ theo quy định.

- Là người phát ngôn của đoàn.

- Chủ trì họp đoàn rút kinh nghiệm, đánh giá, nhận xét về các thành viên trong đoàn.

b) Quyền hạn

- Yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát và các tổ chức có liên quan cử cán bộ phối hợp thực hiện và cung cấp hồ sơ, tài liệu, báo cáo về những vấn đề cần thiết.

- Được mời đối tượng kiểm tra, giám sát đến làm việc để giải trình, làm rõ các vấn đề liên quan khi cần thiết.

- Yêu cầu các tổ chức đảng tổ chức hội nghị và triệu tập đảng viên tham dự

theo quy định.

- Quyết định việc giám định kỹ thuật, chuyên môn nếu cần thiết.
- Ký báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Thường trực Tỉnh ủy.
- Kiểm soát nhật ký đoàn, hồ sơ báo cáo trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hồ sơ lưu trữ của đoàn theo quy định.
- Nhận xét, đánh giá hoạt động của đoàn và các thành viên trong đoàn.
- Quyết định cho thành viên trong đoàn nghỉ làm việc khi cần thiết trong thời gian đoàn thực hiện nhiệm vụ.

2. Phó trưởng đoàn

Ngoài các trách nhiệm, quyền hạn của thành viên đoàn tại khoản 1, Điều 6 Quy định này, phó trưởng đoàn còn có trách nhiệm, quyền hạn sau:

a) Trách nhiệm

- Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khi được trưởng đoàn ủy quyền và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đó.
- Chủ trì cùng thư ký đoàn tổng hợp, hoàn thiện dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh và báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của đoàn.
- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với trưởng đoàn.

b) Quyền hạn

- Chỉ đạo các thành viên trong đoàn thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của trưởng đoàn.
- Thay mặt trưởng đoàn giải quyết các công việc hằng ngày của đoàn khi trưởng đoàn vắng mặt.
- Truyền đạt ý kiến chỉ đạo của trưởng đoàn cho các thành viên trong đoàn.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên và thư ký đoàn

1. Thành viên đoàn

a) Trách nhiệm

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ theo sự phân công, điều hành của trưởng đoàn.
- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về hoạt động của đoàn.
- Trực tiếp thẩm tra, xác minh và xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo nội dung phân công của trưởng đoàn; chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo đó.
- Tham gia xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, giám sát; quyết định kỷ luật (nếu có) theo sự phân công của trưởng đoàn.

- Giữ bí mật hồ sơ, tài liệu trong quá trình kiểm tra, giám sát; bàn giao cho thư ký đoàn khi kết thúc cuộc kiểm tra, giám sát để lập và nộp hồ sơ lưu trữ.

- Khi phát hiện bản thân hoặc thành viên trong đoàn có quan hệ họ hàng với đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc có hành vi, việc làm trái quy định của Đảng, Nhà nước và Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải chủ động báo cáo trưởng đoàn.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng đoàn giao.

- Các thành viên trong đoàn nêu cao trách nhiệm, đoàn kết, hỗ trợ nhau trong thực hiện nhiệm vụ.

- Nếu có ý kiến khác nhau giữa thành viên trong đoàn và trưởng đoàn thì chấp hành ý kiến của trưởng đoàn và được bảo lưu ý kiến, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

b) Quyền hạn

- Báo cáo, kiến nghị, đề xuất với trưởng đoàn về biện pháp thực hiện và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; các vấn đề liên quan đến nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Được dự các hội nghị do tổ chức đảng nơi đang kiểm tra, giám sát tổ chức; các hội nghị do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy tổ chức liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát; làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát và các tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình kiểm tra, giám sát

2. Thư ký đoàn

Ngoài trách nhiệm, quyền hạn của thành viên đoàn tại khoản 1, Điều 6 Quy định này, thư ký đoàn còn có nhiệm vụ sau:

- Tham mưu cho trưởng đoàn phân công nhiệm vụ, xây dựng lịch trình tiến hành kiểm tra, giám sát và các văn bản khác có liên quan.

- Xây dựng đề cương gợi ý báo cáo tự kiểm tra, giám sát.

- Tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, giám sát; quyết định kỷ luật (nếu có) hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu do đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp.

- Ghi biên bản các cuộc làm việc của đoàn.

- Ghi nhật ký đoàn.

- Lập hồ sơ, nộp hồ sơ kiểm tra, giám sát lưu trữ theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng đoàn hoặc phó trưởng đoàn phân công.

Điều 7. Những việc đoàn, thành viên đoàn không được làm

- Thực hiện không đúng, không đầy đủ chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

- Lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn để vụ lợi; đưa ra những yêu cầu với đối tượng kiểm tra, giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan trái với quy định của Đảng, Nhà nước và Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất; gây khó khăn hoặc có thái độ thiếu tôn trọng, thiếu công tâm, khách quan với đối tượng kiểm tra, giám sát.

- Sử dụng phương tiện, tài sản của tổ chức, cá nhân tại nơi đang kiểm tra, giám sát phục vụ nhu cầu cá nhân; giúp đỡ đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện yêu cầu, đề nghị của tổ chức, cá nhân có liên quan đến đối tượng kiểm tra, giám sát trái quy định của Đảng, Nhà nước.

- Cản trở, can thiệp, tác động trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào hoạt động kiểm tra, giám sát; tiết lộ hoặc cung cấp thông tin, tài liệu và nội dung kiểm tra, giám sát khi chưa có kết luận chính thức hoặc đã có kết luận chính thức nhưng chưa được phép công bố. Tiết lộ nội dung, kết quả làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát, tổ chức, cá nhân có liên quan đến cuộc kiểm tra, giám sát hoặc kết quả thẩm tra, xác minh cho tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm biết.

- Bao che cho tổ chức hoặc cá nhân có khuyết điểm vi phạm; áp đặt đối tượng kiểm tra, giám sát trả lời, trình bày sự việc theo ý muốn chủ quan của mình.

- Làm mất, hư hỏng, làm biến dạng hoặc tiêu hủy hồ sơ, tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình tiến hành kiểm tra, giám sát; làm sai lệch kết quả kiểm tra, giám sát; sử dụng trái quy định hoặc biến thủ hồ sơ, tài liệu, hiện vật liên quan đến cuộc kiểm tra, giám sát.

- Tự ý tiếp xúc với đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan khi không được giao nhiệm vụ; sử dụng các tài liệu thẩm tra, xác minh để trục lợi dưới mọi hình thức. Phát ngôn, nhận định, đánh giá khi chưa được sự đồng ý của trưởng đoàn.

- Sử dụng phương tiện, trang thiết bị phục vụ hoạt động của đoàn vào việc riêng.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quyết định, kế hoạch, đề cương cuộc kiểm tra, giám sát.

- Tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu các cơ quan, đơn vị cử cán bộ và tạo điều kiện cho cán bộ tham gia đoàn thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Phối hợp với đoàn thu thập các văn bản phục vụ cho việc kiểm tra, giám sát; thực hiện quy trình về công tác kiểm tra, giám sát.

- Lập dự toán, quyết toán kinh phí các cuộc kiểm tra, giám sát theo quy định.

Điều 9. Mối quan hệ công tác giữa đoàn với các tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Với Văn phòng Tỉnh ủy

Phối hợp thẩm định quyết định, kế hoạch, thông báo kết luận cuộc kiểm tra, giám sát trước khi trình Thường trực Tỉnh ủy ký ban hành.

2. Với các ban, cơ quan, đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra, giám sát

- Thủ trưởng, người đứng đầu các ban, cơ quan, đơn vị có cán bộ tham gia đoàn phải tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ thực hiện tốt nhiệm vụ của đoàn.
- Đề nghị trưởng đoàn cung cấp nhận xét, đánh giá bằng văn bản về cán bộ của cơ quan tham gia đoàn.

Chương III **KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 10. Khen thưởng

Thành viên đoàn kiểm tra, giám sát có thành tích đặc biệt xuất sắc được Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng theo quy định.

Điều 11. Xử lý vi phạm

Trong quá trình hoạt động, nếu các thành viên trong đoàn vi phạm Quy định này hoặc vi phạm các quy định khác của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì tùy nội dung, tính chất, mức độ, tác hại và nguyên nhân vi phạm để xem xét, xử lý theo quy định.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và thành viên các đoàn kiểm tra, giám sát có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

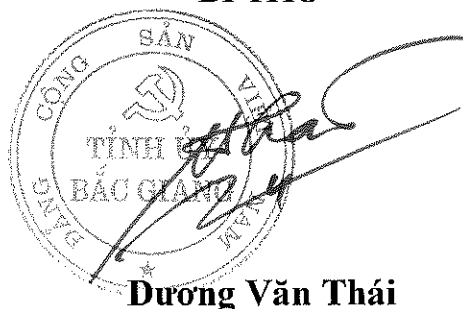
2. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ nội dung Quy định này để ban hành quy định của cấp mình cho phù hợp và tổ chức thực hiện.

3. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những quy định mới của Trung ương hoặc có vấn đề chưa phù hợp, phản ánh với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổng hợp) để kịp thời nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. *TW*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương, (báo cáo)
- Vụ II - UBKT Trung ương,
- Các ban, cơ quan, đơn vị của Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ


Dương Văn Thái